

**SỐ: 313/2026/201/CT-CITYLAND/SG**

- ◆ KHÁCH HÀNG THẨM ĐỊNH GIÁ : BỆNH VIỆN HỮU NGHỊ ĐA KHOA NGHỆ AN
- ◆ TÀI SẢN THẨM ĐỊNH GIÁ : HỆ THỐNG CHỤP MẠCH SÓ HOÁ XOÁ NỀN  
MỘT BÌNH ĐIỆN (ALLURA XPER  
FD20/PHILIPS), Ô TÔ CỨU THƯƠNG  
(GRAND STAREX/HYUNDAI)
- ◆ SỐ LƯỢNG TÀI SẢN TĐG : THEO DANH MỤC TÀI SẢN THẨM ĐỊNH GIÁ
- ◆ MỤC ĐÍCH THẨM ĐỊNH GIÁ : TƯ VẤN GIÁ TRỊ ĐỂ KHÁCH HÀNG THANH  
LÝ TÀI SẢN THEO QUY ĐỊNH CỦA PHÁP  
LUẬT HIỆN HÀNH.
- ◆ THỜI ĐIỂM THẨM ĐỊNH GIÁ : THÁNG 02/2026.





**CÔNG TY TNHH TƯ VẤN VÀ THẨM ĐỊNH GIÁ CITYLAND**  
Địa chỉ: Số 68, Nguyễn Huệ, Phường Sài Gòn, Thành phố Hồ Chí Minh.  
Điện thoại: 0965044618, địa chỉ mail: ct.cityland@gmail.com.

Số: 313/2026/201/CT-CITYLAND/SG

TP. Hồ Chí Minh, ngày 24 tháng 02 năm 2026

## **CHỨNG THƯ THẨM ĐỊNH GIÁ**

### **Kính gửi: BỆNH VIỆN HỮU NGHỊ ĐA KHOA NGHỆ AN**

- Căn cứ Hợp đồng thẩm định giá tài sản số: 0202.1/2026/HĐ-CITYLAND/ĐT ngày 02 tháng 02 năm 2026 ký giữa Bệnh viện Hữu Nghị Đa Khoa Nghệ An và Công ty TNHH Tư vấn và Thẩm định giá Cityland.
- Căn cứ Báo cáo kết quả thẩm định giá số: 313/2026/201/BC-CITYLAND/SG ngày 24 tháng 02 năm 2026 của Công ty TNHH Tư vấn và Thẩm định giá Cityland;  
Công ty TNHH Tư vấn và Thẩm định giá Cityland cung cấp Chứng thư thẩm định giá số: 313/2026/201/CT-CITYLAND/SG ngày 24 tháng 02 năm 2026 với các nội dung sau đây:

#### **1. Khách hàng thẩm định giá:**

- Tên khách hàng: BỆNH VIỆN HỮU NGHỊ ĐA KHOA NGHỆ AN.
- Địa chỉ : Km5, đại lộ Lenin, phường Vinh Phú, Nghệ An.
- Mã số thuế : 2900621130
- Số TK: : 371401068857 tại Kho bạc nhà nước khu vực XI - Phòng Nghiệp vụ 2
- Số điện thoại: 02383844528
- Đại diện : Ông **NGUYỄN VĂN HƯƠNG** – Chức vụ: Giám đốc  
Ông **PHẠM VĂN THẠCH** – Chức vụ: TP. TCKT  
Ông **PHẠM VĂN ANH** – Chức vụ: TP. CSHT&TTB

#### **2. Thông tin về doanh nghiệp thẩm định giá:**

- Tên công ty: Công ty TNHH Tư vấn và Thẩm định giá Cityland.
- Mã số thuế: 0315221919.
- Địa chỉ: Số 68 Nguyễn Huệ, Phường Sài Gòn, Thành phố Hồ Chí Minh.
- Điện thoại: 0914220077/ 0965044618.

#### **3. Thông tin về tài sản thẩm định giá:**

- 3.1. Loại tài sản: Chi tiết tại Báo cáo kết quả thẩm định giá kèm theo.
- 3.2. Đặc điểm về pháp lý của tài sản: Chi tiết tại Báo cáo kết quả thẩm định giá kèm theo.
- 3.3. Đặc điểm về kỹ thuật của tài sản: Chi tiết tại Báo cáo kết quả thẩm định giá kèm theo.

**4. Thời điểm thẩm định giá:** Tại thời điểm tháng 02 năm 2026.

**5. Mục đích thẩm định giá:** Tư vấn giá trị để khách hàng thanh lý tài sản theo quy định của pháp luật hiện hành.

**6. Căn cứ pháp lý:** Chi tiết tại Báo cáo thẩm định giá kèm theo.

**7. Cơ sở giá trị của tài sản thẩm định giá:** Mục 5 Báo cáo kết quả thẩm định giá kèm theo.

**8. Giả thiết và giả thiết đặc biệt:** Mục 7 Báo cáo kết quả thẩm định giá kèm theo.

**9. Cách tiếp cận và phương pháp thẩm định giá:** Mục 8 Báo cáo kết quả thẩm định giá kèm theo.

**10. Kết quả thẩm định giá:**

Trên cơ sở các tài liệu do Khách hàng cung cấp, với cơ sở giá trị và cách tiếp cận, phương pháp thẩm định giá được áp dụng, Công ty TNHH Tư vấn và Thẩm định giá Cityland thông báo kết quả thẩm định giá tài sản tại Mục 2 thời điểm ngày khảo sát, như sau:

STT	HẠNG MỤC	ĐVT	SỐ LƯỢNG	TLKT (KG)	Đơn giá (Đồng)	THÀNH TIỀN (đồng)
1	Hệ thống chụp mạch số hoá xoá nền một bình điện	Hệ thống	1	4881,2	9000	43.930.800
2	Ô tô cứu thương (Grand Starex/Hyundai)	Chiếc	1	2125	9000	19.125.000
<b>TỔNG CỘNG</b> ( Sáu mươi ba triệu không trăm năm mươi lăm nghìn tám trăm đồng./.)						<b>63.055.800</b>
<i>(Giá trên chưa bao gồm phí vận chuyên, chưa bao gồm phí VAT)</i>						

**11. Những điều khoản loại trừ và hạn chế của kết quả thẩm định giá:**

(Chi tiết xem tại báo cáo kết quả thẩm định giá kèm theo)

**12. Thời hạn có hiệu lực của kết quả thẩm định giá:**

Thời hạn có hiệu lực của kết quả thẩm định giá là 03 tháng, kể từ ngày phát hành chứng thư với điều kiện thị trường không có biến động bất thường về giá cũng như chính sách áp dụng trong quá trình thẩm định tài sản không thay đổi.

**13. Các tài liệu kèm theo:**

- Báo cáo kết quả thẩm định giá.

Chứng thư Thẩm định giá được phát hành 05 bản chính tại Công ty TNHH Tư vấn và Thẩm định giá Cityland. Công ty TNHH Tư vấn và Thẩm định giá Cityland lưu 01 bản, khách hàng thẩm định giá 04 bản, có giá trị như nhau.

Mọi hình thức sao chép chứng thư thẩm định giá không có sự đồng ý bằng văn bản của Công ty TNHH Tư vấn và Thẩm định giá Cityland đều là hành vi vi phạm pháp luật và không có giá trị sử dụng./.

**THẨM ĐỊNH VIÊN VỀ GIÁ**

**TRẦN NGHIÊM**  
(Thẻ ĐDV số: IX14.1164)



**NGUYỄN VIỆT QUỐC**  
(Thẻ ĐDV số: XIV19.2260)

## BÁO CÁO KẾT QUẢ THẨM ĐỊNH GIÁ

(Kèm theo Chứng thư thẩm định giá số: 313/2026/201/CT-CITYLAND/SG ngày 24 tháng 02 năm 2026)

### 1. Thông tin về doanh nghiệp thẩm định giá

- Tên công ty: Công ty TNHH Tư vấn và Thẩm định giá Cityland.
- Mã số thuế: 0315221919.
- Địa chỉ: Số 68 Nguyễn Huệ, Phường Sài Gòn, Thành phố Hồ Chí Minh
- Điện thoại: 0914220077/ 0965044618.
- Mã số GCN đủ điều kiện KD dịch vụ thẩm định giá: 313/TĐG.
- Số thông báo của BTC về việc DN đủ điều kiện hoạt động KD dịch vụ thẩm định giá: 1294/TB-BTC ngày 31/12/2025.
- Người đại diện theo PL/Người được ủy quyền: Nguyễn Việt Quốc.
- Thẩm định viên thực hiện: Trần Nghiê (Thẻ TDV số: IX14.1164).

### 2. Các thông tin cơ bản về cuộc thẩm định giá

#### 2.1. Thông tin về khách hàng thẩm định giá tài sản:

- Tên khách hàng: **BỆNH VIỆN HỮU NGHỊ ĐA KHOA NGHỆ AN.**
- Địa chỉ : Km5, đại lộ Lenin, phường Vinh Phú, Nghệ An.
- Mã số thuế : 2900621130
- Số TK: : 371401068857 tại Kho bạc nhà nước khu vực XI - Phòng Nghiệp vụ 2
- Số điện thoại : 02383844528
- Đại diện : Ông **NGUYỄN VĂN HƯƠNG** – Chức vụ: Giám đốc  
Ông **PHẠM VĂN THẠCH** – Chức vụ: TP. TCKT  
Ông **PHẠM VĂN ANH** – Chức vụ: TP. CSHT&TTB

**2.2. Hợp đồng thẩm định giá tài sản số:** 0202.1/2026/HĐ-CITYLAND/SG ngày 02 tháng 02 năm 2026 ký giữa Bệnh viện Hữu Nghị Đa Khoa và Nghệ An và Công ty TNHH Tư vấn và Thẩm định giá Cityland.

**2.3. Tài sản thẩm định giá:** Hệ thống chụp mạch số hoá xoá nền một bình điện (Allura Xper FD20/Philips), Ô tô cứu thương (Grand Starex/Hyundai)

**2.4. Thời điểm thẩm định giá:** Tại thời điểm tháng 02 năm 2026.

**2.5. Mục đích thẩm định giá:** Tư vấn giá trị để khách hàng thanh lý tài sản theo quy định của pháp luật hiện hành.

**2.6. Các nguồn thông tin được sử dụng trong quá trình thẩm định giá và mức độ kiểm tra, thẩm định các nguồn thông tin đó:**

- Thông tin hồ sơ, tài liệu được Khách hàng cung cấp;
- Thông tin thẩm định viên/chuyên viên khảo sát thực tế hiện trạng tài sản;
- Thông tin thẩm định viên/chuyên viên khảo sát thu thập thông tin thị trường tại thời điểm thẩm định giá;
- Thông tin trên các phương tiện truyền thông như Internet;

- Thẩm định viên/chuyên viên trực tiếp thu thập thông tin và kiểm chứng thực tế qua các tài liệu, số liệu bằng văn bản hoặc phỏng vấn trực tiếp thận trọng và khách quan.

<i>Các nguồn thông tin thu thập</i>	<i>Cá nhân/tổ chức cung cấp</i>	<i>Mức độ kiểm tra, thẩm định</i>
- Từ khảo sát thực tế tài sản thẩm định giá	Ông Nguyễn Văn Hương	TS TĐG: Tổ thẩm định giá có mặt tại hiện trường để khảo sát và thu thập thông tin từ hướng dẫn khảo sát của Ông Đỗ Văn Mới theo đúng kế hoạch TĐG. Tổ thẩm định có kiểm tra đối chiếu pháp lý tài sản thẩm định với hiện trạng tài sản thực tế là phù hợp.
- Từ người cung cấp dịch vụ môi giới hoặc trên các trang báo điện tử như: facebook.com - Từ khảo sát thực địa tại khu vực TS TĐG tọa lạc.	Anh Nghĩa 0944.566.123 Anh Hoàng 0988922622 Đồng nát 0912.56.9595	- Các tài sản so sánh được khảo sát từ các thông tin đang rao bán do Tổ thẩm định giá thu thập được. - Người cung cấp thông tin là môi giới tự do, các số điện thoại đều liên lạc được tại thời điểm khảo sát, những thông tin về đặc điểm kỹ thuật của tài sản so sánh qua trao đổi điện thoại và các thông tin tham khảo thêm trên báo điện tử là phù hợp. - Nội dung cụ thể các TSSS được thể hiện chi tiết tại phiếu thu thập thông tin TSSS. - Việc tiếp cận hiện trạng pháp lý tài sản so sánh còn hạn chế do hạn chế về thời gian và các điều kiện khách quan khác như: người cung cấp bản vẽ, không có mặt tại khu vực TSSS, ...

## **2.7. Căn cứ pháp lý để thẩm định giá:**

### **2.7.1. Các văn bản pháp lý về thẩm định giá:**

- Bộ Luật dân sự số: 91/2015/QH13 ngày 24/11/2015 của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;
- Luật giá số: 16/2023/QH15 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XV, kỳ họp thứ 5 thông qua ngày 19 tháng 6 năm 2023;
- Thông tư số 30/2024/TT-BTC ngày 16/05/2024 của Bộ Tài chính ban hành các chuẩn mực thẩm định giá Việt Nam về quy tắc đạo đức nghề nghiệp thẩm định giá, phạm vi công việc thẩm định giá, cơ sở giá trị thẩm định giá, hồ sơ thẩm định giá;
- Thông tư số 31/2024/TT-BTC ngày 16/05/2024 của Bộ Tài chính ban hành các chuẩn mực thẩm định giá Việt Nam về Thu thập và phân tích thông tin về tài sản thẩm định giá;
- Thông tư số 32/2024/TT-BTC ngày 16/05/2024 của Bộ Tài chính ban hành các chuẩn mực thẩm định giá Việt Nam về cách tiếp cận từ thị trường, cách tiếp cận từ chi phí, cách tiếp cận từ thu nhập;
- Thông tư số: 42/2024/TT-BTC ngày 20/05/2024 của Bộ Tài chính về việc ban hành quy định chuẩn mực thẩm định giá về thẩm định giá bất động sản;
- Nghị định số 78/2024/NĐ-CP ngày 01/7/2024 của Chính Phủ về việc quy định chi tiết một số điều của Luật Giá về thẩm định giá;
- Nghị định số 85/2024/NĐ-CP ngày 10/7/2024 của Chính Phủ về việc quy định chi tiết một số điều của Luật Giá;

- Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ thẩm định giá số 313/TĐG do Bộ Tài chính cấp lần đầu ngày 22/10/2018. Cấp lại lần thứ 2 ngày 01/07/2025;
- Thông báo số 1294/TB-BTC ngày 31/12/2025 của Bộ Tài chính về việc công bố Danh sách thẩm định viên về giá đủ điều kiện hành nghề kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2026 tại các doanh nghiệp thẩm định giá; Danh sách doanh nghiệp thẩm định giá, chi nhánh doanh nghiệp thẩm định giá không đảm bảo điều kiện kinh doanh dịch vụ thẩm định giá kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2026.

#### 2.7.2. Tài liệu do Bệnh viện Hữu Nghị Đa Khoa Nghệ An cung cấp (bản Copy):

- Chứng thư giám định số AV25GD479-01 ngày 23/12/2025 của Hệ thống chụp mạch số hoá xoá nền một bình điện
- Kết quả đánh giá chất lượng phương tiện, thiết bị đã qua sử dụng số 34/2024/TDC của Ô tô cứu thương (Grand Starex/Hyundai)
- Giấy tờ hải quan của Hệ thống chụp mạch số hoá xoá nền một bình điện

#### 3. Thông tin về tài sản thẩm định giá: (Chi tiết như Phụ lục 1 kèm theo).

#### 4. Cơ sở giá trị của tài sản thẩm định giá:

##### ❖ Giá trị bắt buộc phải bán

- Giá trị bắt buộc phải bán phản ánh giá trị tài sản tại thời điểm thẩm định giá trong trường hợp người bán bắt buộc phải bán tài sản trong một thời gian hạn chế, dẫn tới không thực hiện được việc tiếp thị đầy đủ và người mua có thể không được kiểm tra về nhiều mặt liên quan đến tài sản một cách đầy đủ. Bắt buộc phải bán là tình huống mà giao dịch dự kiến được diễn ra.
- Giá có thể đạt được trong một giao dịch bắt buộc phải bán phụ thuộc vào bản chất áp lực bán của người bán và lý do việc tiếp thị đầy đủ không thể thực hiện được. Việc xác định giá trị bắt buộc phải bán chỉ thực hiện được khi có những giả định hợp lý về hậu quả của việc khó hoặc không thể bán được trong một thời gian nhất định do các hạn chế từ phía người bán.

##### ❖ Giá trị ngang bằng

- Giá trị ngang bằng là mức giá ước tính cho việc chuyển nhượng của tài sản giữa hai bên đã được xác định cụ thể, có hiểu biết và sẵn sàng mua bán tại địa điểm, thời điểm thẩm định giá; mức giá này phản ánh lợi ích tương ứng của các bên.
- Giá trị ngang bằng yêu cầu đánh giá mức giá hợp lý giữa hai bên cụ thể, xác định có tính đến các lợi thế và bất lợi tương ứng mà mỗi bên sẽ có được khi thực hiện giao dịch.

##### ❖ Giá trị đầu tư

- Giá trị đầu tư là số tiền ước tính tại thời điểm thẩm định giá của một tài sản đối với một chủ sở hữu cụ thể hoặc chủ sở hữu tiềm năng cho hoạt động đầu tư cụ thể hoặc các mục đích hoạt động cụ thể.
- Giá trị đầu tư là cơ sở giá trị có tính đặc thù cho một đối tượng cụ thể. Cơ sở giá trị này phản ánh những lợi ích mà chủ sở hữu này nhận được từ việc nắm giữ tài sản đó. Giá trị đầu tư thường phản ánh các tình huống và mục tiêu tài chính của đối tượng cụ thể mà việc thẩm định giá hướng đến. Giá trị đầu tư cũng thường được sử dụng để đo lường hiệu quả đầu tư.

##### ❖ Giá trị thị trường

- Giá trị thị trường là khoản tiền ước tính để tài sản có thể được giao dịch tại thời điểm thẩm định giá giữa người sẵn sàng mua và người sẵn sàng bán trong một giao dịch khách quan, độc lập, sau khi được tiếp thị đầy đủ và các bên tham gia hành động có hiểu biết, thận trọng và không bị ép buộc.
- Giá trị thị trường thể hiện mức giá hợp lý có khả năng đạt được trên một thị trường vào thời điểm thẩm định giá và phù hợp với khái niệm giá trị thị trường. Đây là một mức giá ước tính mà không phải là một khoản tiền được ấn định trước hay là giá bán thực tế.

1522  
CỘNG  
HÒA  
XÃ HỘI  
CHUYÊN  
CHÍNH  
ĐANG  
PHỔ  
THÔNG

- Giá trị tài sản cần gắn với thời điểm thẩm định giá và đây là thời điểm xác định cụ thể do các điều kiện thị trường có thể thay đổi theo thời gian, dẫn tới giá trị thẩm định giá ước tính có thể không phù hợp tại thời điểm khác thời điểm thẩm định giá.
- Giá trị thị trường được ước tính trong một thị trường mở và cạnh tranh, nơi các bên tham gia thị trường được tự do quyết định hành vi mua bán. Thị trường ở đây có thể là thị trường quốc tế hoặc thị trường trong nước. Thị trường có thể bao gồm nhiều người mua và người bán, hoặc có thể là thị trường có số lượng người tham gia thị trường hạn chế.

#### ❖ **Giá trị thuê thị trường**

- Giá trị thuê thị trường là khoản tiền ước tính để được thuê một quyền lợi từ bất động sản tại địa điểm, thời điểm thẩm định giá giữa người sẵn sàng cho thuê và người sẵn sàng thuê theo các điều khoản thuê thích hợp trong một giao dịch khách quan, độc lập sau khi được tiếp thị đầy đủ và các bên tham gia hành động có hiểu biết, thận trọng và không bị ép buộc.
- Giá trị thuê thị trường có thể được sử dụng làm cơ sở giá trị thẩm định giá khi thẩm định giá một hợp đồng cho thuê hoặc một quyền lợi do hợp đồng thuê tạo ra. Trong trường hợp này, cần phải xem xét, đánh giá sự khác nhau giữa giá thuê theo hợp đồng và giá thuê thị trường.
- Để tính toán giá trị thuê thị trường, thẩm định viên cần xem xét các yếu tố sau:
  - a) Trường hợp xác định giá trị thuê của một hợp đồng thuê thực tế, thì các điều khoản và điều kiện của hợp đồng phải là các điều khoản thuê phù hợp với các quy định của pháp luật;
  - b) Trường hợp xác định giá trị thuê không thuộc một hợp đồng thuê thực tế, thì các điều khoản và điều kiện giá định của hợp đồng thuê giả định này phải được thị trường chấp nhận cho từng loại bất động sản giữa các bên tham gia thị trường vào ngày thẩm định giá.

#### **5. Nguyên tắc thẩm định giá:**

- Nguyên tắc cung cầu, nguyên tắc đóng góp.
- Nguyên tắc sử dụng tốt nhất và hiệu quả nhất.

#### **6. Giả thiết và giả thiết đặc biệt:**

- Giả thiết:
  - + Giả thiết các số liệu và thông số về tài sản thẩm định giá mà phía khách hàng cung cấp cho Công ty TNHH Tư vấn và Thẩm định giá Cityland là chính xác.
  - + Đối với các TSSS đang chào bán trên thị trường, Tổ thẩm định giá trao đổi và thương lượng với chủ sở hữu hoặc thông qua người môi giới đồng ý giảm một tỷ lệ và có thể xem mức giá sau thương lượng có khả năng giao dịch trên thị trường.
- Giả thiết đặc biệt: Không có.

#### **7. Cách tiếp cận, phương pháp thẩm định giá:**

- Căn cứ vào đặc điểm kinh tế - kỹ thuật, chất liệu, xuất xứ của tài sản thẩm định giá, mục đích thẩm định giá và nguồn thông tin thu thập được, tổ thẩm định lựa chọn phương pháp so sánh thuộc cách tiếp cận từ thị trường.
- Phương pháp so sánh là phương pháp thẩm định giá, xác định giá trị của tài sản thẩm định giá dựa trên cơ sở phân tích mức giá của các tài sản so sánh để ước tính, xác định giá trị của tài sản thẩm định giá.
- Do thông tin về giao dịch quyền sử dụng đất phổ biến, nên phương pháp so sánh được sử dụng để ước tính giá trị quyền sử dụng đất. Mặt khác khu vực không có thông tin cho thuê các tài sản tương tự nên không áp dụng được phương pháp thu nhập; bất động sản thuộc khu vực dân cư mới, ổn định nên không xác định được tiềm năng phát triển áp dụng phương pháp thặng dư.

\* **Cách tiếp cận từ thị trường:** xác định giá trị của tài sản thẩm định giá thông qua việc so sánh tài sản thẩm định giá với các tài sản so sánh đã có các thông tin về giá trên thị trường (Thông tư số 32/2024/TT-BTC ban hành ngày 16/05/2024).

\* **Phương pháp so sánh:** xác định giá trị của tài sản thẩm định giá dựa trên cơ sở đối chiếu phân tích và đánh giá các yếu tố so sánh của các tài sản so sánh với tài sản thẩm định giá từ

đó điều chỉnh mức giá của các tài sản so sánh làm cơ sở ước tính giá trị của tài sản thẩm định giá (Thông tư số 32/2024/TT-BTC ban hành ngày 16/05/2024).

### 8. Kết quả thẩm định giá:

Trên cơ sở các hồ sơ do Khách hàng cung cấp; kết quả khảo sát hiện trạng, thu thập và xử lý thông tin thị trường, với cơ sở giá trị và phương pháp thẩm định giá được áp dụng trong thực hiện thẩm định giá. Công ty TNHH Tư vấn và Thẩm định giá Cityland thông báo kết quả thẩm định giá tài sản tại Mục 2, thời điểm ngày khảo sát, như sau:

STT	HẠNG MỤC	ĐVT	SỐ LƯỢNG	TLKT (KG)	Đơn giá (Đồng)	THÀNH TIỀN (đồng)
1	Hệ thống chụp mạch số hoá xoá nền một bình điện	Hệ thống	1	4881,2	9000	43.930.800
2	Ô tô cứu thương (Grand Starex/Hyundai)	Chiếc	1	2125	9000	19.125.000
<b>TỔNG CỘNG</b> (Sáu mươi ba triệu không trăm năm mươi lăm nghìn tám trăm đồng./.)						<b>63.055.800</b>
(Giá trên chưa bao gồm phí vận chuyên, chưa bao gồm phí VAT)						

### 9. Thời hạn có hiệu lực của kết quả thẩm định giá:

- Thời hạn có hiệu lực của kết quả thẩm định giá là 03 tháng, kể từ ngày phát hành chứng thư với điều kiện thị trường không có biến động bất thường về giá cũng như chính sách áp dụng trong quá trình thẩm định tài sản không thay đổi.

### 10. Những điều khoản loại trừ và hạn chế: (Chi tiết như phụ lục kèm theo)

- Kết quả định giá chỉ sử dụng cho mục đích đã được đề cập tại Báo cáo.

### 11. Các phụ lục kèm theo:

1. Phụ lục 01: Thông tin tài sản thẩm định giá;
2. Phụ lục 02: Phân tích giá tài sản thẩm định giá;
3. Phụ lục 03: Hình ảnh tài sản thẩm định giá;
4. Phụ lục 04: Những điều khoản loại trừ và hạn chế;
5. Phụ lục 05: Hồ sơ pháp lý kèm theo.

Báo cáo kết quả thẩm định giá được phát hành 05 bản chính bằng tiếng Việt bởi Công ty TNHH Tư vấn và Thẩm định giá Cityland. Cấp cho khách hàng thẩm định giá 04 bản và 01 bản lưu tại Công ty TNHH Tư vấn và Thẩm định giá Cityland.

THẨM ĐỊNH VIÊN VỀ GIÁ

TRẦN NGHIÊM  
(Thẻ TDV số: IX14.1164)

TỔNG GIÁM ĐỐC



NGUYỄN VIỆT QUỐC  
(Thẻ TDV số: XIV19.2260)

## PHỤ LỤC 01: THÔNG TIN TÀI SẢN THẨM ĐỊNH GIÁ

(Kèm theo Báo cáo thẩm định giá số: 313/2026/201/BC-CITYLAND/SG ngày 24 tháng 02 năm 2026)

### I. Hệ thống chụp mạch số hoá xoá nền một bình điện và Ô tô cứu thương (Grand Starex/Hyundai):

#### 1. Pháp lý tài sản thẩm định giá:

Căn cứ các hồ sơ pháp lý do Bệnh viện Hữu Nghị Đa Khoa Nghệ An cung cấp:

- Chứng thư giám định số AV25GD479-01 ngày 23/12/2025 của Hệ thống chụp mạch số hoá xoá nền một bình điện
- Giấy tờ hải quan của Hệ thống chụp mạch số hoá xoá nền một bình điện
- Kết quả đánh giá chất lượng phương tiện, thiết bị đã qua sử dụng số 34/2024/TĐC của Ô tô cứu thương (Grand Starex/Hyundai)

#### 2. Đặc điểm tài sản tài sản thẩm định giá:

##### 2.1.1 Đặc điểm kinh tế - kỹ thuật:

Số TT	Tên tài sản cố định	Đơn vị tính	Số lượng	Tình trạng
1	Hệ thống chụp mạch số hóa xoá nền một bình điện Mã hiệu: Allura XPER FD 20 Hãng sản xuất: Philips - Hà Lan SN: 1871 Năm sản xuất: 2009 Các thiết bị của hệ thống bao gồm:	hệ thống	1	đã ngừng hoạt động, không còn khả năng sử dụng
2	Ô tô cứu thương (Grand Starex/Hyundai)	chiếc	1	đã ngừng hoạt động, không còn khả năng sử dụng

##### 2.1.2 Hiện trạng của tài sản thẩm định giá:

Vì tài sản thẩm định giá đã qua sử dụng trong thời gian dài, có chất lượng còn lại khá thấp, hư hỏng, khi tháo dỡ di dời thường khó tái sử dụng. Một phần là hư hỏng, một phần là chi phí sửa chữa tái tạo, tháo dỡ khá lớn. Mà khối lượng tổng thể khó xác định, do tài sản chưa tháo dỡ, chỉ ước tính theo hiện trạng. Đối với tài sản là Hệ thống chụp mạch số hoá xoá nền một bình điện sản xuất năm 2009 đã hết thời gian khấu hao sử dụng (tối đa 15 năm đối với thiết bị y tế), tình trạng kỹ thuật hiện tại không phù hợp, không đảm bảo an toàn sử dụng. Nhận thấy hiện trạng kém, máy lâu đời nên tính lỗi thời khá lớn. Một số vật tư thay thế nay không còn, chi phí sửa chữa khá lớn, tính hiệu quả không cao. Do đó nhu cầu thu mua tái sử dụng khá hạn chế nên chỉ bán tận thu phế liệu. Tổ thẩm định ước tính giá thông qua chào mua của các đơn vị thu mua phế liệu, thông qua các diễn đàn, chợ mua bán, giá chào mua thực tế khi khảo sát. Giá được chọn là giá chào mua cao nhất, thỏa mãn các điều kiện như: Vận chuyển, tháo dỡ, thanh toán theo yêu cầu.

**3. Đánh giá các yếu tố quan trọng ảnh hưởng đến giá trị của tài sản thẩm định giá:**

**\* Bảng đánh giá**

Stt	Nội dung	Đánh giá
<b>I</b>	<b>Rủi ro liên quan đến tài sản thẩm định giá</b>	
1	Hình pháp lý của tài sản	Giấy tờ hải quan, đăng kiểm an toàn kỹ thuật ...
2	Xác định chủ sở hữu của tài sản	Bệnh viện Hữu Nghị Đa Khoa Nghệ An
3	Yếu tố hạn chế quyền sở hữu, sử dụng, chuyển nhượng của bất động sản thẩm định	Chưa phát hiện
4	Yếu tố tranh chấp tài sản	Chưa có dấu hiệu tranh chấp
5	Yếu tố tiềm ẩn rủi ro đối với bất động sản thẩm định	Không
6	Tình trạng khai thác sử dụng tài sản; cá nhân/tổ chức đang khai thác tài sản, mối quan hệ với chủ sở hữu tài sản	Tài sản thuộc chủ sở hữu doanh nghiệp
<b>II</b>	<b>Rủi ro liên quan đến thị trường</b>	
1	Tính khả mại của tài sản thẩm định giá	Tài sản có tính khả mại bình thường
2	Khuyến nghị về xu hướng biến động giá trị của tài sản trong tối thiểu 2 năm tới	Nhu cầu đối với thiết bị y tế sẽ tăng nhanh hơn nguồn cung và thị trường phân khúc thiết bị y tế được dự kiến sẽ còn tốt hơn nữa, với lượng cầu vượt cung.

**4. Mối quan hệ giữa chủ tài sản với người đề nghị thẩm định giá:**

- Chính chủ.

**5. Đánh giá sự phù hợp giữa hiện trạng thực tế tài sản và hồ sơ pháp lý, trường hợp sai khác nêu rõ nguyên nhân:**

- Hiện trạng thực tế phù hợp với hồ sơ pháp lý do khách hàng cung cấp.

## PHỤ LỤC 02: PHÂN TÍCH GIÁ TRỊ TÀI SẢN

(Kèm theo Báo cáo thẩm định giá số: 313/2026/201/BC-CITYLAND/SG ngày 24 tháng 02 năm 2026)

I. Xác định giá trị Hệ thống chụp mạch số hoá xoá nền một bình điện và Ô tô cứu thương (Grand Starex/Hyundai):

1. Kết quả thu thập thông tin thị trường như sau:

1.1. Thu thập thông tin các cơ sở thu mua phế liệu:

HẠNG MỤC	Công ty TNHH phế liệu Việt Đức	CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU HOÀNG NGỌC DIỆP	CÔNG TY CỔ PHẦN DONGNAT VN
Loại tài sản	Phế liệu	Phế liệu	Phế liệu
Đơn giá (Làm tròn)	8.000	6.000	9.000
Nguồn thông tin	<a href="https://phelieuvietduc.com/thu-mua-phe-lieu-tai-nghe-an/">https://phelieuvietduc.com/thu-mua-phe-lieu-tai-nghe-an/</a>	<a href="https://hoangngocdiep.vn/cia-diem/thu-mua-phe-lieu-nghe-an/">https://hoangngocdiep.vn/cia-diem/thu-mua-phe-lieu-nghe-an/</a>	<a href="https://dongnat.vn/dm/bao-gia-phe-lieu/">https://dongnat.vn/dm/bao-gia-phe-lieu/</a>

2.2 Phân tích thông tin các cơ sở thu mua phế liệu:

- Qua tham khảo thông tin thị trường tại các cơ sở thu mua đồ cũ, thiết bị, vật liệu hỏng không sử dụng,... thẩm định viên có tham khảo giá cả của một số đơn vị và có giá thu mua phù hợp với chất lượng, khối lượng tài sản thu mua:
- Đơn giá cung cấp của các đơn vị chuyên thu mua phế liệu trong tình trạng thị trường như nhau, các đơn vị cung ứng cùng một loại tài sản có thông số kỹ thuật đặc điểm như nhau. Do đó lựa chọn mức giá chào mua cao nhất và có điều kiện giao dịch tốt nhất là kết quả thẩm định giá để phù hợp với nguyên tắc thay thế

➤ Về thống nhất mức giá chỉ dẫn:

Đơn giá cung cấp của các đơn vị chuyên thu mua phế liệu trong tình trạng thị trường như nhau, các đơn vị cung ứng cùng một loại tài sản có thông số kỹ thuật đặc điểm như nhau. Do đó lựa chọn mức giá chào mua cao nhất và có điều kiện giao dịch tốt nhất là kết quả thẩm định giá để phù hợp với nguyên tắc thay thế.

II. Xác định giá trị của tài sản cần thẩm định giá:

Áp dụng phương pháp chi phí để xác định giá trị tài sản thẩm định giá

Đối với phương án tài sản hư hỏng hoàn toàn, tỷ lệ chất lượng còn lại dưới 30%.

Giá trị thu hồi phế liệu = Trọng lượng (kg) x đơn giá phế liệu thu mua

Trong đó:



- + Trọng lượng: Là trọng lượng kỹ thuật theo hồ sơ kỹ thuật, hồ sơ thanh toán, khảo sát thực tế.
- + Đơn giá phê liệu: Là giá chào mua của các cửa hàng, vựa thu mua.

STT	HẠNG MỤC	ĐVT	SỐ LƯỢNG	TLKT (KG)	Công ty TNHH phê liệu Việt Đức	CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU HOÀNG NGỌC DIỆP	CÔNG TY CỔ PHẦN DONGNAT VN	Đơn giá (Đồng)	Giá trị tham định (đồng)
1	Hệ thống chụp mạch số hoá xoá nền một bình điện	Hệ thống	1	4881,2	8000	6000	9000	9000	43.930.800
2	Ô tô cứu thương (Grand Starex/Hyundai)	Chiếc	1	2125	8000	6000	9000	9000	19.125.000
<b>TỔNG CỘNG</b> ( Sáu mươi ba triệu không trăm năm mươi lăm nghìn tám trăm đồng./.)									<b>63.055.800</b>
<i>(Giá trên chưa bao gồm phí vận chuyển, chưa bao gồm phí VAT)</i>									

### III. Tổng giá trị tài sản tham định:

STT	HẠNG MỤC	ĐVT	SỐ LƯỢNG	TLKT (KG)	Đơn giá (Đồng)	Giá trị tham định (đồng)
1	Hệ thống chụp mạch số hoá xoá nền một bình điện	Hệ thống	1	4881,2	9000	43.930.800
2	Ô tô cứu thương (Grand Starex/Hyundai)	Chiếc	1	2125	9000	19.125.000
<b>TỔNG CỘNG</b> ( Sáu mươi ba triệu không trăm năm mươi lăm nghìn tám trăm đồng./.)						<b>63.055.800</b>
<i>(Giá trên chưa bao gồm phí vận chuyển, chưa bao gồm phí VAT)</i>						

## PHỤ LỤC 03: HÌNH ẢNH TÀI SẢN THẨM ĐỊNH GIÁ

(Kèm theo Báo cáo thẩm định giá số: 313/2026/201/BC-CITYLAND/SG ngày 24 tháng 02 năm 2026)



Hình 1: Hiện trạng tài sản thẩm định giá



Hình 2: Hiện trạng tài sản thẩm định giá



Hình 3: Hiện trạng tài sản thẩm định giá



Hình 4: Hiện trạng tài sản thẩm định giá



Hình 5: Hiện trạng tài sản thẩm định giá



Hình 6: Hiện trạng tài sản thẩm định giá



**Hình 7: Hiện trạng tài sản thẩm định giá**



**Hình 8: Hiện trạng tài sản thẩm định giá**



**Hình 9: Hiện trạng tài sản thẩm định giá**



**Hình 10: Hiện trạng tài sản thẩm định giá**



**Hình 11: Hiện trạng tài sản thẩm định giá**



**Hình 12: Hiện trạng tài sản thẩm định giá**



Hình 13: Hiện trạng tài sản thẩm định giá



Hình 14: Hiện trạng tài sản thẩm định giá



Hình 15: Hiện trạng tài sản thẩm định giá



Hình 16: Hiện trạng tài sản thẩm định giá



Hình 17: Hiện trạng tài sản thẩm định giá



Hình 18: Hiện trạng tài sản thẩm định giá



Hình 19: Hiện trạng tài sản thẩm định giá



Hình 20: Hiện trạng tài sản thẩm định giá



Hình 21: Hiện trạng tài sản thẩm định giá



Hình 22: Hiện trạng tài sản thẩm định giá



Hình 23: Hiện trạng tài sản thẩm định giá



Hình 24: Hiện trạng tài sản thẩm định giá



Hình 25: Hiện trạng tài sản thẩm định giá



Hình 26: Hiện trạng tài sản thẩm định giá



Hình 27: Hiện trạng tài sản thẩm định giá



Hình 28: Hiện trạng tài sản thẩm định giá



**Hình 29: Hiện trạng tài sản thẩm định giá**



**Hình 30: Hiện trạng tài sản thẩm định giá**

37A-1615

## **PHỤ LỤC 04: NHỮNG ĐIỀU KHOẢN LOẠI TRỪ VÀ HẠN CHẾ**

*(Kèm theo Báo cáo thẩm định giá số: 313/2026/201/BC-CITYLAND/SG ngày 24 tháng 02 năm 2026)*

- Kết quả thẩm định giá chỉ sử dụng cho mục đích được đề cập tại Chứng thư này (Công ty TNHH Tư vấn và Thẩm định giá Cityland không chịu trách nhiệm nếu Chứng thư được sử dụng cho bất kỳ mục đích nào khác) và chỉ có giá trị sử dụng khi các bên tham gia Hợp đồng thẩm định giá hoàn tất các thủ tục về Hợp đồng theo luật định. Nếu khách hàng không thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ, bao gồm và không giới hạn nghĩa vụ thanh toán cho Công ty TNHH Tư vấn và Thẩm định giá Cityland theo Hợp đồng thẩm định giá thì Chứng thư thẩm định giá không có giá trị pháp lý.
- Giá trị tài sản thẩm định được đánh giá dựa trên yếu tố Cung - Cầu ở mức bình thường và tương đương giữa các tài sản so sánh và tài sản thẩm định.
- Kết quả thẩm định giá tư vấn cho khách hàng trong điều kiện giới hạn bởi hồ sơ tài liệu được cung cấp, các thông tin về tài sản thẩm định giá và thị trường mà Công ty TNHH Tư vấn và Thẩm định giá Cityland thu thập được. Các chế độ khuyến mãi, giảm giá hay bất kỳ hoạt động mang tính kỹ thuật thương mại tương tự nào khác không thuộc trách nhiệm xem xét của Công ty TNHH Tư vấn và Thẩm định giá Cityland. Khách hàng (chủ đầu tư) có trách nhiệm quyết định hình thức giao dịch và mức giá tài sản trong giao dịch cụ thể đảm bảo hiệu quả cao nhất theo đúng quy định của pháp luật hiện hành.
- Kết quả thẩm định giá nêu trên được tính toán tại thời điểm và địa điểm thẩm định giá, với các điều kiện, giá định, giới hạn của Công ty TNHH Tư vấn và Thẩm định giá Cityland và chính sách quản lý hiện hành có liên quan của Nhà nước. Trường hợp thị trường biến động hay chính sách quản lý của Nhà nước và các điều kiện, giá định, giới hạn thay đổi có thể làm cho giá trị tài sản thay đổi.
- Công ty TNHH Tư vấn và Thẩm định giá Cityland chỉ chịu trách nhiệm về giá đối với số lượng tài sản được thẩm định giá (có đặc điểm pháp lý, kinh tế kỹ thuật được thể hiện trong Chứng thư thẩm định giá) và số lượng văn bản (bản chính và bản sao) do Công ty TNHH Tư vấn và Thẩm định giá Cityland phát hành. Các bản sao không có xác nhận của Công ty TNHH Tư vấn và Thẩm định giá Cityland đều không có giá trị.
- Kết quả thẩm định giá của Công ty TNHH Tư vấn và Thẩm định giá Cityland là một trong những căn cứ để khách hàng có thông tin về mặt giá trị tài sản, không có ý nghĩa trong việc xác nhận quyền sở hữu/ sử dụng tài sản. Trường hợp khách hàng khiếu nại về kết quả thẩm định giá, Công ty TNHH Tư vấn và Thẩm định giá Cityland chỉ chịu trách nhiệm xử lý trong thời hạn có hiệu lực của Chứng thư thẩm định giá. Nghĩa vụ trách nhiệm nghề nghiệp của Công ty TNHH Tư vấn và Thẩm định giá Cityland sẽ được xác định và giới hạn bởi giá trị Hợp đồng của Chứng thư này.
- Khách hàng và các bên liên quan (nếu có) chịu trách nhiệm về tính chính xác của danh mục, số lượng và các thông tin khác liên quan đến tài sản được thẩm định giá đã cung cấp cho Công ty TNHH Tư vấn và Thẩm định giá Cityland trong quá trình khảo sát hiện trạng và thẩm định giá tài sản. Công ty TNHH Tư vấn và Thẩm định giá Cityland không có trách nhiệm kiểm tra tính xác thực của bản sao những văn bản pháp lý có liên quan đến tài sản thẩm định giá do khách hàng và các bên liên quan cung cấp so với bản gốc và được miễn trừ mọi trách nhiệm pháp lý liên quan nếu thông tin được cung cấp không chính xác.

**CÔNG TY TNHH TƯ VẤN VÀ THẨM ĐỊNH GIÁ CITYLAND**

## PHỤ LỤC 05: HỒ SƠ PHÁP LÝ TÀI SẢN

(Kèm theo Báo cáo thẩm định giá số: 313/2026/201/BC-CITYLAND/SG ngày 24 tháng 02 năm 2026)

- Chứng thư giám định số AV25GD479-01 ngày 23/12/2025 của Hệ thống chụp mạch số hoá xoá nền một bình điện
- Giấy tờ hải quan của Hệ thống chụp mạch số hoá xoá nền một bình điện
- Kết quả đánh giá chất lượng phương tiện, thiết bị đã qua sử dụng số 34/2024/TĐC của Ô tô cứu thương (Grand Starex/Hyundai)







**ANVIETCONTROL**

**AN VIET INSPECTION AND SERVICE JOINT STOCK COMPANY**

Add: 52/D2 Dai Kim Urban Area, Dinh Cong Ward, Hanoi City

Tel: (+84) 24 6687 5057 Email: anviet@anvietcontrol.com

## CHỨNG THƯ GIÁM ĐỊNH

Số: AV25GD479-01

Ngày: 23/12/2025

### I. THÔNG TIN CHUNG

- Đơn vị yêu cầu giám định : BỆNH VIỆN HỮU NGHỊ ĐA KHOA NGHỆ AN
- Tên hàng : Hệ thống chụp mạch số hóa xóa nền một bình diện
- Số lượng : 01 hệ thống
- Nội dung yêu cầu giám định : Số lượng, chủng loại, tình trạng

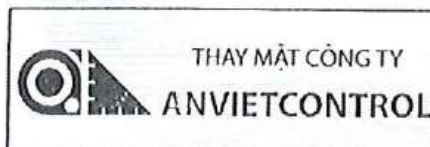
### II. KẾT QUẢ GIÁM ĐỊNH

Theo yêu cầu của Công ty Bệnh viện Hữu nghị Đa khoa Nghệ An, chúng tôi - Giám định viên Công ty Cổ phần Dịch vụ và Giám định An Việt đã tiến hành kiểm tra thực tế toàn bộ hàng hóa nêu trên. Kết quả như sau:

#### 1. Số lượng, chủng loại:

Kiểm tra thực tế hàng hóa, ghi nhận chủng loại, hãng sản xuất, nước sản xuất, năm sản xuất theo nhãn mác thiết bị chính. Kết quả:

Tên hàng, chủng loại	Số lượng
Hệ thống chụp mạch số hóa xóa nền một bình diện Mã hiệu: Allura XPER FD 20 Hãng sản xuất: Philips - Hà Lan SN: 1871 Năm sản xuất: 2009 <i>Các thiết bị của hệ thống bao gồm:</i>	01 hệ thống
Hệ thống giá đỡ và cánh tay C	01 hệ thống
Điều khiển định vị tự động	01 bộ
Hệ thống điều khiển phát tia X	01 hệ thống
Bóng X-quang	01 cái
Bộ chuẩn trục	01 bộ
Đầu thu phẳng Flat detector	01 cái
Hệ thống điều khiển, tạo ảnh và xử lý ảnh số hóa	01 hệ thống
Hệ thống điều khiển và giao diện sử dụng	01 hệ thống
Bàn bệnh nhân	01 cái
Hệ thống hiển thị hình ảnh	01 hệ thống
Hệ theo dõi huyết động Hemodynamic	01 hệ thống
Máy bơm thuốc cản quang tự động	01 cái
Trạm làm việc	01 bộ
<i>Kèm theo:</i>	
+ Máy in phun màu	01 cái
+ Máy in laser đen trắng	01 cái
Bộ dụng cụ trợ giúp định vị bệnh nhân	01 bộ
Kính chì	01 cái
Đèn thăm khám	01 cái
Áo váy chì cho kỹ thuật viên nam và nữ cỡ trung bình	10 cái
Vòng cổ chì	10 cái
Máy in phim khô	01 cái
Bộ ổn áp Lioa 3 pha cho toàn bộ hệ thống	01 bộ



Tên hàng, chủng loại	Số lượng
Bộ lưu điện	01 bộ
Máy phá rung tim	01 cái
Màn chì bảo vệ gắn bàn (bao gồm màn chắn chì phía trên và phía dưới)	01 bộ
Đèn báo phát tia	01 cái

2. **Tình trạng:** Ghi nhận tình trạng thực tế của hàng hóa tại thời điểm giám định và ghi nhận tình trạng kỹ thuật các lỗi của hàng hóa theo Báo cáo kỹ thuật số BCKT-008-2024 ngày 30/8/2024 của Công ty TNHH Philips Việt Nam. Kết quả:

**\* Tình trạng ngoại quan (tại thời điểm giám định):**

- Hàng hóa được đặt trong phòng và bảo quản ở điều kiện môi trường.
- Hàng hóa đã qua sử dụng (tình trạng ngoại quan hệ thống bị xỉn màu, ố vàng, bám bụi và trầy xước, lão hóa, một số thiết bị phụ trợ bị hư hỏng nặng) và hiện tại đã ngừng hoạt động trong thời gian dài.
- Hệ thống điều khiển không được cập nhật. Màn hình hiển thị bị trầy xước bề mặt. Một số phím bấm, con trỏ điều khiển của hệ thống điều khiển bị kẹt hoặc hoạt động không còn linh hoạt.

**\* Tình trạng kỹ thuật (ghi nhận các lỗi theo Báo cáo kỹ thuật nêu trên):**

- Hệ thống máy chụp mạch báo lỗi khi phát tia X, hình ảnh mờ và nhiễu
- Bóng phát tia X đang hỏng tóc nhỏ báo lỗi "Small Focus Defect", khối phát cao thế báo lỗi anode, hình ảnh mờ và nhiễu do hệ thống thu nhận ảnh lỗi.

**\* Tình trạng hoạt động (tại thời điểm giám định):** Hệ thống máy nêu trên không hoạt động được.

3. **Ý kiến:** Căn cứ kết quả kiểm tra thực tế về tình trạng ngoại quan và tình trạng kỹ thuật của hàng hóa và tham khảo Phụ lục I - Khung thời gian trích khấu hao các loại tài sản cố định (Ban hành kèm theo Thông tư số 45/2013/TT-BTC ngày 25/04/2013 của Bộ Tài chính).

**\* Chúng tôi nhận thấy:**

Hệ thống máy chụp mạch số hóa xóa nền một bình diện nêu trên đã hết thời gian khấu hao sử dụng (tối đa 15 năm đối với thiết bị y tế), tình trạng kỹ thuật hiện tại không phù hợp, không đảm bảo an toàn để tiếp tục sử dụng.

**Ghi chú:** Chúng tôi giám định này được lập trên cơ sở kiểm tra thực tế tại thời điểm giám định và ghi nhận theo Báo cáo kỹ thuật số BCKT-008-2024 ngày 30/8/2024 của Công ty TNHH Philips Việt Nam, làm căn cứ phục vụ công tác thanh lý tài sản công, không bao gồm việc định giá tài sản.

Địa điểm giám định : Bệnh viện Hữu nghị Đa khoa Nghệ An - Km5, Đại lộ Lê nin, phường Vinh Phú, tỉnh Nghệ An.

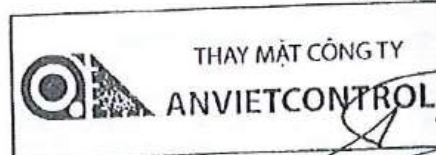
Thời gian giám định : 22/12/2025.

GIÁM ĐỊNH VIÊN



Lê Viết Chiến

GIÁM ĐỐC



Trần Quý Dương

## THÔNG BÁO

Kết quả đánh giá chất lượng phương tiện, thiết bị đã qua sử dụng  
(Số: 34/2024/TĐC)

- Cơ quan đánh giá: Trung tâm Kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng.
- Cơ quan yêu cầu: Bệnh viện Hữu nghị đa khoa Nghệ An.  
(Theo công văn số 3038/CV-BV, ngày 09 tháng 10 năm 2024).
- Địa điểm đánh giá: Bệnh viện Hữu nghị Đa khoa Nghệ An.  
(Km số 5, Đại lộ Lê Nin, xóm 14, xã Nghi Phú, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An).
- Thời điểm đánh giá: Ngày 10 tháng 10 năm 2024.
- Phương pháp đánh giá: Theo QĐ số 57/1999/QĐ-TĐC
- Kết quả đánh giá:

+ Đặc tính kỹ thuật:

- Loại phương tiện : Ô tô cứu thương
- Biển số xe : 37A – 1615
- Nhãn hiệu : HYUNDAI-GRAND STAREX
- Số chỗ ngồi : 06 chỗ ngồi – 01 chỗ nằm
- Tựa trọng xe : 2125 kg
- Màu sơn : Trắng
- Năm, nơi SX : 2008; Hàn Quốc
- Niên hạn SD : 2028
- Dung tích xi lanh : 2359 cm<sup>3</sup>
- Số máy : G4KG8A-003322
- Số khung : KMJWAH7RP9U-118083

+ Mức chất lượng: Chất lượng xe ô tô tại thời điểm đánh giá: 10,0 %

Nghệ An, ngày 16 tháng 10 năm 2024

ĐẠI DIỆN  
TỔ CHUYÊN GIA ĐÁNH GIÁ

  
Cao Xuân Cường

KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC



  
Nguyễn Văn Hiếu



1 Exporter (Name & Address)  
PHILIPS ELECTRONICS SINGAPORE  
PTE LTD  
620A LORONG 1 TOA PAYOH  
SINGAPORE 319762

REPUBLIC OF SINGAPORE

**CERTIFICATE OF ORIGIN**

2 Consignee (Name, Full Address & Country)  
TRAMAT CO LTD  
12 HANG DUONG STREET  
HOAN KIEM DISTRICT  
HANOI  
VIETNAM

No. SICC-09-003472

NO UNAUTHORISED ADDITION/ALTERATION MAY BE MADE  
TO THIS CERTIFICATE ONCE IT IS ISSUED

3 Departure Date  
ETD 12 APR 2009

**8 DECLARATION BY THE EXPORTER**

We hereby declare that the details and statements provided in  
this Certificate are true and correct.

4 Vessel's Name/Flight No.  
NITHI BHUM V.N110

5 Port of Discharge  
HAIPHONG

6 Country of Final Destination  
VIETNAM SOC REP OF

Signature:

Name: IRENE OH



Designation: SENIOR OFFICER

Date: 14 APR 2009

Stamp:

9 Marks &  
Numbers

10 No. & Kind of Packages  
Description of Goods  
(include brand names if necessary)

11 Quantity  
& Unit

MEDICAL EQUIPMENT & ACCESSORIES:-

722006  
ALLURA XPER FD20 WITH ACCESSORIES  
ORIGIN: NETHERLANDS

1  
PCE

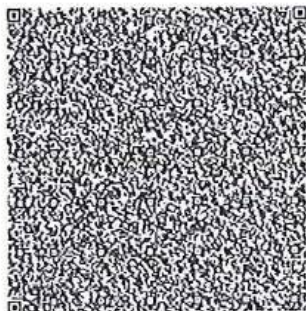
795070  
HD7 ULTRASOUND SYSTEM WITH ACCESSORIES  
ORIGIN: USA

1  
PCE

(INVOICE NO. 92652151 DATED 6.4.09)

**12 CERTIFICATION BY THE COMPETENT AUTHORITY**

We hereby certify that evidence has been produced to satisfy us that the goods specified above originate in/were processed in the country shown in box 7. This Certificate is therefore issued and certified to the best of our knowledge and belief to be correct and without any liability on our part.



SINGAPORE INTERNATIONAL CHAMBER OF COMMERCE  
6 RAFFLES QUAY #10-01 SINGAPORE 048580

For Chief Executive

Date: 20 APR 2009

20 APR 2009

# PHILIPS

## CERTIFICATE OF QUALITY

TO WHOM IT MAY BE CONCERN

This is to certify that the goods have been tested carefully during manufacturing and the factory test results proved that these goods are of our usual good quality. The goods are fully in conformity, both in number/description and proper export standard packing.

Product Name: Allura Xper FD20

Serial Number: 1871

Model Number: 722006

Quantity: 1

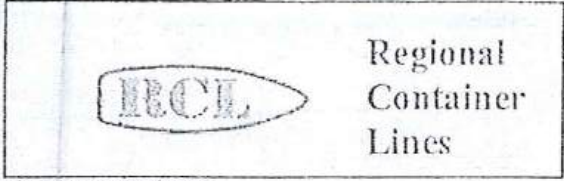


.....  
Philips Electronics Singapore Pte Ltd  
Philips Healthcare  
Tay Sue Yee  
Supply Chain Management

# SAO Y BẢN CHÍNH

Ngày.....tháng.....năm 200....

Shipper Name Code PHISIP1 PHILIPS ELECTRONICS SINGAPORE PTE LTD 620A LORONG 1 TOA PAYOH SINGAPORE 319762	Consignee (If "Order" State Notify Party) Code TRAMLT1 TRAMAT CO LTD 12 HANG DUONG STREET HOAN KIEM DISTRICT HANOI VIETNAM ATTN: THAI BAO HANH (MS) TEL: 844-9282360
Notify Party/Address - See Clause 18 Code SAMASC1 SAME AS CONSIGNEE	



Above represent trade name Bill of Lading

B/L NO. SINC89832220

Received in apparent good order condition except as otherwise noted the total number of containers or other packages or units enumerated below by the Merchant to comprise the Goods specified below the transportation from the place of receipt or the port of Loading, whichever is applicable, to the place of Delivery or the port of Discharge, whichever is applicable, subjected to the terms hereof, including terms of the reverse hereof and the terms of the Carrier's applicable Tariff. In accepting this bill of lading the Merchant expressly accepts and agrees to all its terms, conditions and exceptions, whether printed, stamped or written, or otherwise incorporated, notwithstanding the non-signing of this bill of lading by the Merchant. One of the signed bills of Lading must be surrendered (duly endorsed) to the Carrier by or on behalf of the holder, the rights and liabilities arising in accordance with the terms hereof shall (without prejudice to any rule of common law or statute rendering them binding in all respects between the carrier and the Holder as though the contract evidenced hereby had been made between them.

Vessel NITHI BRUM Voyage No. R110

Port of Loading SINGAPORE	Port of Discharge HAIPHONG	Place of Receipt, applicable only to goods in containers SINGAPORE CY	Place of Delivery, applicable only to goods in containers HAIPHONG CY
------------------------------	-------------------------------	--	--

Item No.	Container No/ Seal No. Marks & Numbers (For FCL must be stated)	No. of Packages	Description of Goods Said To Contain	Gross Weight (Kilos)	Measurement (Cu. Metres)
1	40GP	1x40GP 31 PACKAGE(S)	SAID TO CONTAIN: 31 PKGS MEDICAL EQUIPMENT (ALLURA XPER FD20 & HD7 ULTRASOUND SYSTEM) INVOICE NO. 92652151  TOTAL: ONE BY FORTY FOOTER CONTAINER ONLY  SHIPPER'S LOAD AND COUNT CONTAINER(S) SEALED BY SHIPPER  "FREIGHT PREPAID"	4581.2000	31.4140

ABOVE PARTICULARS AS DECLARED BY SHIPPER  SINGAPORE	Total No. of Pkgs/Cntrs 0001 CNTR Shipped on Board Date 12/4/2009 Place & Date of Issue 12/4/2009 SINGAPORE	Signed For The Carrier RCL FEEDER PTE LTD  By XXXXXXXXXXXX As Agents
---	--	--

The present contract of carriage is subject to the conditions on back, governing law and jurisdiction shall be governed by SINGAPORE. See clause 22 of reverse of this Bill of Lading.

# Packing List

Printed on 19 März 2009 at 08:55:48

SAO Y BẢN CHÍNH  
Ngày.....tháng.....năm 200.....

# PHILIPS

## Shipment overview

SHIP TO:  
PHILIPS ELECTRON. SINGAPORE PTE LTD  
MEDICAL SYSTEMS  
620A LORONG 1 TOA PAYOH TP2 LEVEL3  
SINGAPORE 319762  
SINGAPORE

SHIP FROM:  
Philips Medical Syst Nederland B.V.  
Logistic Services, Building QL-7  
Veenpluis 4-6  
5684 PC BEST  
NETHERLANDS

CUSTOMER:  
Nghe An Hospital  
138 Nguyen Phong Sao  
10000  
Vinh City, Nghe An  
Vietnam

TRANSPORT SYMBOL:



CUSTOMER CONTACT:  
Sue Yee Tay  
+446668824402



PHILIPS INSTALLATION PROJECT MANAGER:  
Mr Thomas Thong

PHILIPS ON-SITE INSTALLATION CONTACT:

*Cô Ngọc Châu*

PHILIPS FACTORY CONTACT:  
Besselmans, M.  
+31 40 27 62254

## Shipment Details

DOCUMENT	DOCUMENT #	DOCUMENT DATE
Customer purchase order	65-2008/TR-HSG	
Philips Key Market sales order	0005833991	
Philips Key Market purchase order	4502211299	
Philips Factory sales order	193642	
Philips Factory Delivery	80249512	13.03.2009
SYSTEM DESCRIPTION	MODEL NUMBER	SERIAL NUMBER
Allura Xper FD20	7220-06	1871



Customer PO: 65-2008/TR-HSG  
Key Market PO: 4502211299

Factory SO: 193642  
Factory Delivery: 80249512

## Package overview

### METRIC

PACKAGE	LENGTH (cm)	WIDTH (cm)	HEIGHT (cm)	VOLUME (m³)	GROSS (kg)	NET (kg)
0010/001	133.0	63.0	52.0	0.436	73.000	72.000
0010/002	33.0	21.0	15.0	0.011	1.000	0.657
0010/003	366.0	69.0	46.0	1.162	173.000	173.000
0010/004	214.0	94.0	182.0	3.661	323.000	323.000
0010/005	132.0	75.0	22.0	0.218	29.000	28.000
0010/006	312.0	100.0	146.0	4.555	923.000	922.000
0010/007	250.0	110.0	217.0	5.968	928.000	606.080
0010/008	194.0	40.0	28.0	0.218	11.000	10.000
0010/009	102.0	97.0	83.0	0.822	53.000	28.534
0010/010	200.0	70.0	116.0	1.624	495.000	495.000
0010/011	60.0	100.0	83.0	0.498	95.000	81.276
0010/012	210.0	70.0	76.0	1.117	220.000	220.000
0010/013	65.0	67.0	73.0	0.318	98.000	98.000
0010/014	210.0	70.0	76.0	1.117	322.000	299.480
0010/015	219.0	77.0	107.0	1.804	176.000	117.857
0010/016	70.0	64.0	50.0	0.224	47.000	31.972
0010/017	32.0	42.0	40.0	0.054	10.000	5.727
0010/018	209.0	21.0	12.0	0.053	3.000	3.000
0010/019	53.0	79.0	73.0	0.306	53.000	52.000
0010/020	328.0	73.0	33.0	0.790	106.000	62.139
0010/021	101.0	77.0	12.0	0.095	17.000	16.000
0010/022	120.0	100.0	115.0	1.380	138.000	125.099
0010/023	120.0	100.0	75.0	0.930	85.000	53.456
0010/024	224.0	83.0	84.0	1.562	186.000	129.663
<b>TOTAL ( 24 PACKAGES)</b>				<b>28.923</b>	<b>4565.000</b>	<b>3953.940</b>



### IMPERIAL (ENGLISH)

PACKAGE	LENGTH (in)	WIDTH (in)	HEIGHT (in)	VOLUME (ft³)	GROSS (lb)	NET (lb)
0010/001	52.4	24.8	20.5	15.397	160.935	158.730
0010/002	13.0	8.3	5.9	0.388	2.205	1.448
0010/003	144.1	27.2	18.1	41.036	381.393	381.393
0010/004	84.3	37.0	71.7	129.287	712.081	712.081
0010/005	52.0	29.5	8.7	7.699	63.933	61.728
0010/006	122.8	39.4	57.5	160.859	2034.832	2032.628



Customer PO: 65-2008/TR-HSG  
Key Market PO: 4502211299

Factory SO: 193642  
Factory Delivery: 80249512

IMPERIAL (ENGLISH)

PACKAGE	LENGTH (in)	WIDTH (in)	HEIGHT (in)	VOLUME (ft <sup>3</sup> )	GROSS (lb)	NET (lb)
0010/007	98.4	43.3	85.4	210.759	2045.855	1336.155
0010/008	76.4	15.7	11.0	7.699	24.250	22.046
0010/009	40.2	38.2	32.7	29.029	116.843	62.906
0010/010	78.7	27.6	45.7	57.351	1091.270	1091.270
0010/011	23.6	39.4	32.7	17.587	209.436	179.180
0010/012	82.7	27.6	29.9	39.447	485.009	485.009
0010/013	25.6	26.4	28.7	11.230	216.049	216.049
0010/014	82.7	27.6	29.9	39.447	709.877	660.229
0010/015	86.2	30.3	42.1	63.708	388.007	259.826
0010/016	27.6	25.2	19.7	7.911	103.616	70.485
0010/017	12.6	16.5	15.7	1.907	22.046	12.626
0010/018	82.3	8.3	4.7	1.872	6.614	6.614
0010/019	20.9	31.1	28.7	10.806	116.843	114.638
0010/020	129.1	28.7	13.0	27.899	233.686	136.991
0010/021	39.8	30.3	4.7	3.355	37.478	35.273
0010/022	47.2	39.4	45.3	48.734	304.233	275.791
0010/023	47.2	39.4	29.5	32.843	187.390	117.848
0010/024	88.2	32.7	33.1	55.162	410.053	285.853
TOTAL ( 24 PACKAGES)				1021.410	10063.933	8716.799

Notes & Special Directions

Serial numbers are not mentioned in the Individual Package Contents

Individual Package Contents

PACKAGE	CONTENTS QTY	MATERIAL	DESCRIPTION	SERIAL #	ORIGIN
0010/001	2 PC	9896-000-32221	UNIV. HOLDER FOR MANUALS		NL
	1 PC	9896-001-86711	ALLURA FD LICENCES CD		NL
	1 PC	9896-002-02271	DOCUMENTATION CABINET ASSEMBLY		HU
	1 PC	9896-002-10383	CD'S ALLURA XPER FD20 SERIES 6 CD'S		NL



Customer PO: 65-2008/TR-HSG  
Key Market PO: 4502211299

Factory SO: 193642  
Factory Delivery: 80249512

## Individual Package Contents

PACKAGE	CONTENTS QTY	MATERIAL	DESCRIPTION	SERIAL #	ORIGIN
	1 PC	9896-002-10745	ALLURA XPER SW R.6.0.3 SP3+HF.PROSCRIBE		
	1 PC	9896-002-11052	SERV.INF.FD20 R.3,FD20/10 R2/20 R1 SW R6		NL
	1 PC	9896-002-15051	CD Man.upd.XPER FD SERIES (15 LANGUAGES)		NL
<b>0010/002</b>	0.500 PC	9896-002-05831	Paint Repair Set		NL
<b>0010/003</b>	1 PC	9896-000-76995	MONITOR CEILING CARRIAGE		BE
<b>0010/004</b>	1 PC	9896-010-45121	LCD FRAME 3F LCD 19"		NL
<b>0010/005</b>	1 PC	9896-001-32422	CEIL. MOUNTED RAD. SHIELD		DE
<b>0010/006</b>	0.500 PC	9896-001-32419	L-Arm		NL
<b>0010/007</b>	1 PC	9890-000-85102	MRC 200 0407 ROT-GS 1004		DE
	1 PC	9896-002-04891	CEILING CLEA STAND FD20		NL
	1 PC	9896-010-22081	NICOL NON AEPM		NL
	1 PC	9896-010-22311	NICOL V2 VASC FD COLLIMATOR		NL
<b>0010/008</b>	0.500 PC	9896-001-32419	Covers L-Arm		NL
<b>0010/009</b>	1 PC	9896-002-13551	PX4700_FCC		FR
<b>0010/010</b>	1 PC	9896-002-04422	AD7 KIT PIVOT ASSY		NL
	1 PC	9896-002-04434	AD7 BASIC PATIENT SUPPORT		NL
	1 PC	9896-002-04462	AD7 KIT MOTORISED TILT ASSY		NL
	1 PC	9896-002-04492	AD7 KIT MOTORISED LONGITUDINAL ASSY		NL
	1 PC	9896-010-45151	AD7 TABLE PACKAGING		
<b>0010/011</b>	1 PC	9896-002-00677	EXTERNAL CONN.CORDSET CRCB		CZ
	1 PC	9896-002-00683	CTLROOM CTLBOX		NL
	1 PC	9896-010-40611	REAL TIME LINK FIBER CABLE 30M		DE
<b>0010/012</b>	0.334 PC	9890-000-65073	H.T. Generator Cabinet (front)		DE
<b>0010/013</b>	0.333 PC	9890-000-65073	H.T. Tank (front)		DE
<b>0010/014</b>	1 PC	0744-502-002	2LG M-CAB.FOR ALLURA XPER FD20		
	1 PC	9896-010-40321	PHYSIO DATA ACQ I/F		NL



Customer PO: 65-2008/TR-HSG  
Key Market PO: 4502211299

Factory SO: 193642  
Factory Delivery: 80249512

page 4 of 7

## Individual Package Contents

PACKAGE	CONTENTS QTY	MATERIAL	DESCRIPTION	SERIAL #	ORIGIN
	1 PC	9896-010-40601	REAL TIME LINK INTERFACE		NL
	1 PC	9896-010-40693	M-CABINET FD BASIC REL.1.1		NL
	1 PC	9896-010-40711	X-RES REL 1		NL
<b>0010/015</b>	1 PC	0722-597-001	2LG R-CABINET FD20 R.3		
<b>0010/016</b>	1 PC	9896-001-86421	C 8 CHILLER		NL
<b>0010/017</b>	5 L	1322-530-73702	GLYCOSHELL SF50% 5L CAN		NL
<b>0010/018</b>	1 PC	9896-001-86261	THERMAFLEX VERPAKKING		NL
<b>0010/019</b>	1 PC	9890-000-85652	CU3101 CABINET MOUNT		DE
<b>0010/020</b>	1 PC	9896-002-07081	AD7 CARDIO TABLETOP LONG		NL
<b>0010/021</b>	1 PC	9896-000-77201	TABLE XRAY PROTEC		GB
<b>0010/022</b>	1 PC	9896-000-32413	PERIPHERAL X-RAY FILTER		NL
	1 PC	9896-001-31651	EXAMINATION LIGHT		DE
	1 PC	9896-001-33622	ASSY CEREBRAL FILTER		NL
	2 PC	9896-001-80802	VIEWPAD		BE
	1 PC	9896-001-80815	HANDSWITCH		NL
	1 PC	9896-001-82582	PAN HANDLE TTCB		NL
	2 PC	9896-001-82673	TABLE CLAMP+BELLY BAR		NL
	1 PC	9896-001-83333	HANDSWITCH PARTS		NL
	1 PC	9896-001-85651	REVIEW MODULE		NL
	1 PC	9896-001-85781	BOLUS CHASE TILT XPER		NL
	1 PC	9896-002-04531	PATIENT STRAPS		US
	1 PC	9896-002-04571	SET OF ARM SUPPORTS		NL
	1 PC	9896-002-04581	ARM SUPPORT		NL
	1 PC	9896-002-04611	OP-RAIL ACCESSORY CLAMPS		NL
	0.500 PC	9896-002-05831	Small Items		NL
	1 PC	9896-002-06331	DRIP STAND		DE
	1 PC	9896-002-06463	GEO TILT MODULE		US
	1 PC	9896-002-06473	IMAGING MODULE MONOPLANE		US
	1 PC	9896-010-40072	FOOTSWITCH 3P UNC L=3M		NL



Customer PO: 65-2008/TR-HSG  
Key Market PO: 4502211299

Factory SO: 193642  
Factory Delivery: 00249512

## Individual Package Contents

PACKAGE	CONTENTS QTY	MATERIAL	DESCRIPTION	SERIAL #	ORIGIN
	1 PC	9896-010-40284	INTERCOM FOR DIH FDXD		NL
	1 PC	9896-010-61161	GRP8015100-331X.417N.FT9F		NL
	1 PC	9919-320-51452	PROSCRIBE CV		IT
	1 PC	9919-320-51492	LCD19" COLOUR CTR. ROOM		NL
	1 PC	9919-320-51531	19"LCD MONOcrm CONTR R.mon.(MML1831-PCR)		NL
<b>0010/023</b>	1 PC	9896-002-04223	ÇALIBRATION TOOLKIT FD20 + XPERCT		NL
	1 PC	9896-002-04742	CD FOR XTRAVISION LIC KEYS		NL
	1 PC	9896-002-09741	CD ALLURA 3D-CA R2 IFUS (FOR 7)		NL
	1 PC	9896-002-09751	CD STENTBOOST R2+3 IFUS (FOR 7)		NL
	1 PC	9896-002-09761	CD Allura 3D-RA R5 IFUS XV7.2		NL
	1 PC	9896-002-09771	CD XPER CT IFUS XV.7.2		NL
	1 PC	9896-002-12021	XTRAVISION APPLICATION SW R7.2.1		NL
	1 PC	9896-002-13601	Q.I.G. INTERVENTIONAL HW RADISYS PC		NL
	1 PC	9896-002-13711	INTERV.HARDW. OS RECOV. RADISYS XP R1.0		NL
	1 PC	9896-002-15071	PARTS FOR INTERV. HW (RADISYS RMS420)		NL
	1 PC	9896-010-41051	XTRAVISION PC HARDWARE		US
	1 PC	9896-010-41061	REAL TIME INPUT FOR XTRAVISION		US
	1 PC	9919-320-51492	LCD19" COLOUR CTR. ROOM		NL
<b>0010/024</b>	0.333 PC	9890-000-65073	SETS COVERS CABINETS+TABLE TOP MATTRESS		DE
	1 PC	9896-002-02631	COVERSET FOR R AND COOLUNIT CABINET		HU
	1 PC	9896-002-02631	COVERSET FOR R AND COOLUNIT CABINET		HU
	1 PC	9896-002-04511	MATTRESS		SE



Customer PO: 65-2008/TR-HSG  
Key Market PO: 4502211299

Factory SO: 193642  
Factory Delivery: 80249512

page 6 of 7

90

### Serial Number Summary

ITEM	MATERIAL NUMBER	DESCRIPTION	HgLvlt	SERIAL NUMBER
10	7220-06	Allura Xper FD20		1871

Please refer to the corresponding Delivery Traceability / Configuration list for all traceable items

### Backordered Items

None

These item(s) may be subject to export controls. If so they may not be sold or otherwise disposed of without prior written approval of the Seller. Where these commodities, technology or software are subject to export regulations, the export or re-export without proper export licenses or export license exceptions is strictly forbidden.



Customer PO: 65-2008/TR-HSG  
Key Market PO: 4502211299

Factory SO: 193642  
Factory Delivery: 80249512

# AROS

RPS s.p.a.

VIALE EUROPA 7, 37045 LEGNAGO - VERONA - ITALY

TEL.0039 0442 635 5811

FAX:0039 0442 0629098

VAT no. 02647040233

Share Capital 1.110.000 fully paid up

Chamber of Commerce Verona n° 252286 - Registration of association by  
Tribunal n°40530

**CONSIGNEE AND NOTIFY PARTY:**

**ASIA VISION COMMERCE AND SERVICE CO.,LTD**

**73/31 KHANH HOI STREET, WARD 3, DIST 4,**

**HO CHI MINH CITY**

**VIETNAM**

## PACKING LIST

DATE: 20.02.09

NUMBER OF PACKAGES: 02

TYPE OF PACKAGES FOR EACH PACKAGE: WOODEN PALLET

NET WEIGHT KG. 610

GROSS WEIGHT KG. 640


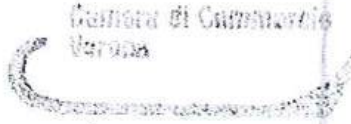
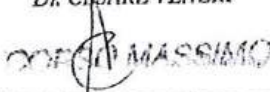
WOODEN PALLET NR.	CONTENTS	MEASUREMENT AND DIMENSIONS (CM)
01	AROS UPS, MODEL: SENTRY HPS HT80 POWER: 80KVA/64KW INPUT/OUTPUT: 3 PHASES	6HTA80KS0A 90X80X160
02	380/400/415V, 50HZ WITH BATTERY CABINET AB 384-65D	6ABA100V1A 90X80X154

**SHIPPING MARKS :**

**DESTINATION : HAI PHONG PORT, VIETNAM**

**MADE IN ITALY**

**RPS/S.p.A.**

1 Speditore - Expéditeur - Consigner - Expéditeur	N / 0002603	COPIA
RPS S.P.A. VIALE EUROPA, 7 37045 LEGNAGO-VERONA-ITALY	VR2009005677	
2 Destinataro - Destinataire - Consignee - Destinataro	<b>COMUNITÀ EUROPEA</b> <b>COMMUNAUTÉ EUROPÉENNE</b> <b>EUROPEAN COMMUNITY</b> <b>COMUNIDAD EUROPEA</b>  <b>CERTIFICATO DI ORIGINE</b> <b>CERTIFICAT D'ORIGINE</b> <b>CERTIFICATE OF ORIGIN</b> <b>CERTIFICATO DE ORIGEN</b>	
ASIA VISION COMMERCIAL & SERVICE CO., LTD 73/321 KHANH HOI STREET. DISTRICT 4, HO CHI MINH CITY-VIETNAM		
4 Informazioni riguardanti il trasporto (indicazione facoltativa) Informations relatives au transport Transport details - Expedicion		
5 Osservazioni - Remarques - Remarks - Observaciones	EUROPEAN COMMUNITY, ITALY	
4 Informazioni riguardanti il trasporto (indicazione facoltativa) Informations relatives au transport Transport details - Expedicion	5 Osservazioni - Remarques - Remarks - Observaciones	
VIA MARE, VESSEL	CNT. NO. AVC/RPS/0209A, INVOICE VI/102449 DTD 15/05/2009	
6 N. d'ordine; marche, numeri, quantità e natura dei colli; denominazione delle merci N° d'ordre; marques, numéros, nombre et nature des colis, désignation des marchandises Item number; marks, numbers, number and kind of packages; description of goods N° de orden; marcas, numeros, nombre y naturaleza de los bultos; designacion de las mercancías	7 Quantità Quantité Quantity Cantidad	
UNINTERRUPTIBLE POWER SUPPLY - -	610 NET WEIGHT KGS. 640 GROSS WEIGHT KGS.	
8 La sottoscritta Autorità certifica che le merci sopra elencate sono originarie del Paese menzionato nel riquadro 3 L'Autorité soussignée certifie que les marchandises désignées ci-dessus sont originaires du pays figurant dans la case N° 3 The undersigned Authority certifies that the goods described above originate in the country shown in box 3 La Autoridad infrascrita certifica que las mercancías designadas son originarias del país indicado en la casilla N° 3		
  <p>Luogo e data del rilascio; denominazione, firma e timbro dell'Autorità competente Lieu et date de délivrance; désignation, signature et cachet de l'Autorité compétente Place and date of issue; name, signature and stamp of competent Authority Lugar y fecha de expedición; designación, firma y sello de la Autoridad competente</p>	<p>CAMERA DI COMMERCIO INDUSTRIA ARTIGIANATO E AGRICOLTURA VERONA Sede distaccata di LEGNAGO</p> <p>- 4 GIU. 2009</p> <p>Diritti di segreteria: € ..... 5,00 .....</p> <p>Per il Segretario Generale Dr. CESARE VENERI</p> 	

# AROS

RPS s.p.a.  
VIALE EUROPA 7, 37045 LEGNAGO -  
VERONA - ITALY

## CERTIFICATE OF ORIGIN

20.02.09

We undersigned manufacturer RPS S.p.A. ITALY-VIALE EUROPA, 7-Z.A.I. certify that the items supplied to AIA VISION COMMERCIAL & SERVICE CO., LTD 73/31 KHANH HOI STR., DIST.4, -HCM CITY- VIETNAM

WOODEN PALLET NR.	CONTENTS		MEASUREMENT AND DIMENSIONS (CM)
01	AROS UPS, MODEL: SENTRY HPS HT80 POWER: 80KVA/64KW INPUT/OUTPUT: 3 PHASES 380/400/415V, 50HZ WITH BATTERY CABINET AB 384-65D	6HTA80KS0A	90X80X160
02		6ABA100V1A	90X80X154

**Are of Italian Origin**

The Manufacturer  
RPS S.p.A.

RPS S.p.A.

# AROS

RPS s.p.a.  
VIALE EUROPA 7, 37045 LEGNAGO -  
VERONA - ITALY

## CERTIFICATE OF QUALITY

20.02.09

We undersigned manufacturer RPS S.p.A. ITALY-VIALE EUROPA, 7-Z.A.I. certify that the items supplied to AIA VISION COMMERCIAL & SERVICE CO., LTD 73/31 KHANH HOI STR., DIST.4, -HCM CITY- VIETNAM


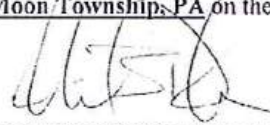
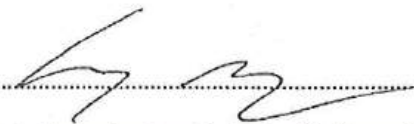
WOODEN PALLET NR.	CONTENTS		MEASUREMENT AND DIMENSIONS (CM)
01	AROS UPS, MODEL: SENTRY HPS HT80 POWER: 80KVA/64KW INPUT/OUTPUT: 3 PHASES 380/400/415V, 50HZ WITH BATTERY CABINET AB 384-65D	6HTA80KS0A	90X80X160
02		6ABA100VIA	90X80X154

are of good quality, manufactured in Italy with the greatest care according to the rules of the art and are in conformity with the European CE standards. We also certify that the quantity of the above items corresponds to the indications of the contract and of our invoice.

The Manufacturer  
RPS S.p.A.

RPS S.p.A.

## CERTIFICATE OF ORIGIN

<b>2. EXPORTER (Principal or seller-license and address including ZIP code)</b> MEDRAD, Inc. One Medrad Drive Indianola, PA 15051 U.S.A.		<b>5A. B/L OR AWB NUMBER</b> <p style="text-align: center;">417426173</p>		
<b>3. CONSIGN TO</b> Viet Tien Medical Systems PTE LTD (VTCO) W012A-C/C 43 Ho Van Hue, Block C P9, Phu Nhuan Ho Chi Minh City Vietnam		<b>6. EXPORT REFERENCES</b> Shipper Ref# 81881806 CNEE Ref# VTP/05/09		
		<b>7. FORWARDING AGENT (Name and address - references)</b> <div style="text-align: center;">  </div>		
<b>4. NOTIFY PARTY / INTERMEDIATE CONSIGNEE (Name and address) CONTACT:</b>		<b>8. POINT (STATE) OF ORIGIN OR FTZ NUMBER</b> Pennsylvania		
<b>12. PRE-CARRIAGE BY</b>		<b>9. DOMESTIC ROUTING / EXPORT INSTRUCTIONS</b>		
<b>13. PLACE OF RECEIPT BY PRE-CARRIAGE</b>		<b>10. LOADING PIER/ TERMINAL:</b>		
<b>14. EXPORTING CARRIER</b>		<b>15. PORT OF LOADING/EXPORT:</b> Pittsburgh, PA		
<b>16. FOREIGN PORT OF UNLOADING</b> Saigon		<b>17. PLACE OF DELIVERY BY</b> ON -		
<b>11. TYPE OF MOVE</b>		<b>11a. CONTAINERIZED (VESSEL ONLY)</b> N/A		
<b>MARKS AND NUMBER</b>	<b>NUMBER OF PACKAGES</b>	<b>DESCRIPTION OF COMMODITIES in Schedule B detail</b>	<b>GROSS WEIGHT(kilos)</b>	<b>DIMS</b>
81881806	1 skid	Injectors and Accessories (9018.19.4000) Provis Pedestal, 220V, 50HZ, 150/150ML, 7 FT. CABLE  MARK V PROVIS (INTEGRATED PEDESTAL)  S/N# 106643  These goods are of U.S. Origin.	121.5 KGS	
<p>The undersigned (Agent), does hereby declare for the above named shipper, the goods as described above were shipped on the above date and consigned as indicated and are products of the United States of America Dated at <u>Moon Township, PA</u> on the 19 February, 2009. Sworn to before me this February 19, 2009.</p> <div style="text-align: right; margin-right: 20%;">             .....            SIGNATURE OF OWNER OR AGENT         </div> <p>The Pittsburgh Airport Area Chamber of Commerce          The <u>Moon Township</u>, a recognized Chamber of Commerce under the laws of <u>Pennsylvania</u>, has examined the manufacturer's invoice or shipper's affidavit concerning the origin of the merchandise, and, according to the best of its knowledge and belief, finds that the products named originated in the United States of America.</p> <p><small>The Chamber assumes no responsibility beyond obtaining the sworn statements in the above affidavit. It makes no warranty, expressed or implied, concerning the goods, affidavit, or any documents relating thereto, and assumes no responsibility for the truth or accuracy of any statements contained in said affidavit or any documents mentioned therein.</small></p> <p style="text-align: center;"> <b>Pittsburgh Airport Area Chamber of Commerce</b>          850 Beaver Grade Road          Moon Township PA 15108-2398       </p> <div style="text-align: right; margin-right: 20%;">           Secretary .....   </div> <p>The <u>Airport Area</u> Chamber of Commerce Certifies, in reliance on the exporter's representation and not on the basis of independent verification, that to the best of its knowledge and belief the products named in this document originated in the U.S.A..</p>				



## CERTIFICATE OF QUALITY

---

February 25, 2009

MEDRAD, INC.  
Global Center  
100 Global View Drive  
Warrendale, PA  
15086 U.S.A.  
www.medrad.com

This is to certify that all goods, conforms to our product specifications and has undergone thorough factory tests before shipment and found free of defects. We undertake to replace defective parts if found to be of failure and manufacture.

Shipment includes:


**MEDRAD**  
Mark V Provis (Intgrated Pedestal) 1 each  
PPD 220 50 507  
Sn# 106643

SO# 1730037  
PO# YTP/05/09

Origin: USA

*Jennifer Mitchell*  
\_\_\_\_\_  
Medrad Int'l Customer Support

CT CV MR

<b>1 Absender - Expéditeur - Expéditeur</b> Draeger Medical AG & Co. KG Moislinger Allee 53/55 D-23558 Luebeck Germany	<b>A</b> 395603	<b>ORIGINAL</b>
<b>2 Empfänger - Consignee - Destinataire - Destinatario</b> TECHNIQUE IMPORT-EXPORT JOINT STOCK COMPANY (TECHNIMEX) 70 Tran Hung Dao Str., Hanoi, Vietnam	<b>EUROPÄISCHE GEMEINSCHAFT</b> EUROPEAN COMMUNITY · COMMUNAUTE EUROPEENNE · COMUNIDAD EUROPEA <hr/> <b>URSPRUNGSZEUGNIS</b> CERTIFICATE OF ORIGIN · CERTIFICAT D'ORIGINE · CERTIFICADO DE ORIGEN	
<b>4 Angaben über die Beförderung - means of transport - expédition - expedición</b>  by airfreight	<b>3 Ursprungsland - Country of origin - Pays d'origine - Pais de origen</b>  GERMANY	<b>5 Bemerkungen - remarks - observaciones - observaciones</b>  our order 11155675 your contract 225/0309 Carina
<b>6 Laufende Nummer; Zeichen, Nummern, Anzahl und Art der Packstücke; Warenbezeichnung</b> <i>Item no., marks, nos., number and kind of packages, description of goods</i> <i>No. de pos., marquage, nos., nombre et nature des colis, description de marchandises</i> <i>No. de orden, marcas, nos., cantidad y naturaleza de los bultos, descripción de las mercancías</i>  Medical Equipment Carina  Shipping Marks: TECHNIQUE IMPORT-EXPORT JOINT STOCK COMPANY (TECHNIMEX) Address: 70 Tran Hung Dao Str., Hanoi, Vietnam Loading port: Hamburg airport Unloading port: Noi Bai Airport Name of goods: Medical Equipment Carina No. of cases: 1	<b>7 Menge</b> <i>Quantity</i> <i>Quantité</i> <i>Cantidad</i>  gross weight: 42,00 Kg  net weight: 33,00 Kg  1 pallet	
<b>8 DIE UNTERZEICHNENDE STELLE BESCHEINIGT, DASS DIE OBEN BEZEICHNETEN WAREN IHREN URSPRUNG IN DEM IN FELD 3 GENANNTEN LAND HABEN</b> <i>The undersigned authority certifies that the goods described above originate in the country shown in box 3</i> <i>L'autorité soussignée certifie que les marchandises désignées ci-dessus sont originaires du pays figurant dans la case No. 3</i> <i>La autoridad inscrita certifica que las mercancías arriba mencionadas son originarias del país que figura en la casilla no. 3</i>  <div style="text-align: center;">  <p>Industrie- und Handelskammer zu Lübeck</p> <p><i>[Signature]</i></p> <p>LÜBECK, DEN 27.03.09 I.A. RIECK</p> </div> <i>Ort und Datum der Ausstellung; Bezeichnung, Unterschrift und Stempel der zuständigen Stelle</i> <i>Place and date of issue; name, signature and stamp of competent authority</i> <i>Lieu et date de délivrance; désignation, signature et cachet de l'autorité compétente</i> <i>Lugar y fecha de expedición; nombre, firma y sello de la autoridad competente</i>		



22272 Minden, Postfach 12 01, Telefon 0571/82620-0, Telefax 0571/82623-23  
 50223 Frankfurt/M., Telephonnetz 13, Telefax 069/7972025-07 + 06, Telefax 069/7777596  
 50429 Köln, Telephonnetz 17, Telefax 040/3038605-33 + 34, Telefax 040/3377723  
 54311 Leitzheim, Telephonnetz 12, Telefax 05341/26146-70 + 71, Telefax 05341/26154-07

WILHELM KÖHLER VERLAG  
 Bestell-Nr. U 08



TECHNIQUE IMPORT-EXPORT JOINT STOCK COMPANY  
(TECHNIMEX)  
70 Tran Hung Dao Str.  
Hanoi,  
Vietnam

26.03.09

OUR REF.: 11155675  
YOUR REF.: Contract no. 225/0309  
Carina

## CERTIFICATE OF QUALITY

We, the manufacturer, hereby certify, that the goods supplied against the above order have been tested according to our control regulations.

We guarantee that the articles supplied are in accordance with the order, completely, of good material and workmanship throughout, brand new (100 %) and ready for working.

Dräger Medical AG & Co. KG  
Commercial Operations Regions

*S. Mundzeck*

Sina Mundzeck

Dräger Medical AG & Co. KG  
Moislinger Allee 53-55  
D-23558 Lübeck  
Postanschrift: 23542 Lübeck  
Tel +49 1805-3 72 34 37  
Fax +49 451 882-3779  
business.support@draeger.com  
www.draeger.com  
UID-Nr.: DE812119413  
Steuernummer 22 283 42757

Commerzbank AG, Lübeck  
Konto-Nr. 0146795 00  
BLZ 230 400 22  
IBAN: DE95 2304 0022 0014 6795 00  
SWIFT-Code: COBA DE FF 230  
Dresdner Bank AG, Lübeck  
Konto-Nr. 371 077 490  
BLZ 230 800 40  
IBAN: DE28 2308 0049 0371 0774 00  
SWIFT-Code: DRES DE FF 230

Sparkasse zu Lübeck  
Konto-Nr. 107 111 7  
BLZ 230 501 01  
IBAN: DE15 2305 0101 0001 0711 17  
SWIFT-Code: HSHN DE 331 SPL

Sitz der Gesellschaft: Lübeck  
Handelsregister:  
Amtsgericht Lübeck HRA 4435 III

Komplementär:  
Dräger Medical Verwaltungs AG  
Sitz der Gesellschaft: Lübeck  
Handelsregister:  
Amtsgericht Lübeck HRB 5035  
Vorsitzender des Aufsichtsrats  
Prof. Dr. Dieter Henning Feddersen  
Verstand:  
Dipl.-Ing. (BA) Stefan Dräger (Vors.)  
Gert-Hartwig Leschow

1 Exporter (Name & Address)  
CARESTREAM HEALTH SINGAPORE PTE LTD  
3,15 ALEXANDRA ROAD #04-01  
SINGAPORE 159944

REPUBLIC OF SINGAPORE

2 Consignee (Name, Full Address & Country)  
NATIONAL PHYTOPHARMA JOINT  
STOCK COMPANY (PHYTOPHARMA)  
24 NGUYEN THI NGHIA ST.,  
DIST. 1, HOCHIMINH CITY,  
VIETNAM

CERTIFICATE OF ORIGIN/PROCESSING

COPY TY

No. SICC-09-001691

NO UNAUTHORISED ADDITION/ALTERATION MAY BE MADE  
TO THIS CERTIFICATE ONCE IT IS ISSUED

3 Departure Date  
On or About 03 MAR 2009

8 DECLARATION BY THE EXPORTER

We hereby declare that the details and statements provided in  
this Certificate are true and correct.

4 Vessel's Name/Flight No.  
KOTA RAKAN RKN075

5 Port of Discharge  
HO CHI MINH CITY

6 Country of Final Destination  
VIETNAM SOC REP OF

Signature:

Name: Frawley Lee

Designation: CUSTOMER RELATION REP

Date: 03 MAR 2009

Stamp:

9 Marks & Numbers  
10 No. & Kind of Packages  
Description of Goods  
(include brand names if necessary)

11 Quantity  
& Unit

PHYTOPHARMA,  
24 NGUYEN THI  
NGHIA ST. DIST.  
1,  
HCMC, VIETNAM

INVOICE NO.: 9010131469

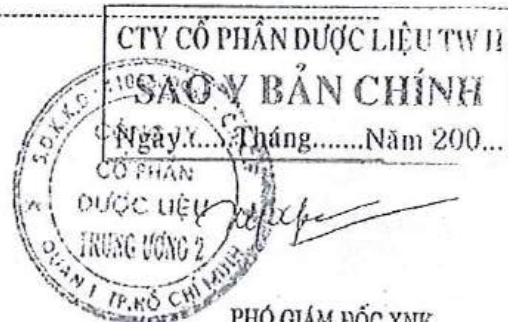
411.81  
KGS

1X20GP (PART CARGO) CONTAINER SAID TO CONTAIN: 3 PACKAGES (3  
PIECES) OF KODAK FILM AND CHEMICAL  
KODAK DRYVIEW 5800 LASER IMAGER

L/C NO. : 14010370030014

DATE : 090223

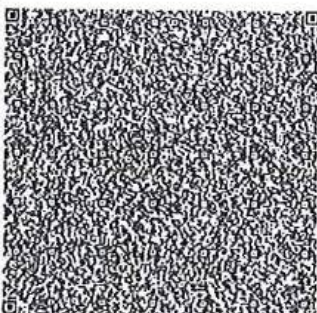
BANK : BANK FOR INVESTMENT AND DEVELOPMENT OF VIETNAM, SAI  
GON BRANCH



PHÓ GIÁM ĐỐC XNK  
ĐS. NGUYỄN THỊ NGỌC SƯƠNG

12 CERTIFICATION BY THE COMPETENT AUTHORITY

We hereby certify that evidence has been produced to satisfy us that the goods specified above originate in/were processed in the  
country shown in box 7. This Certificate is therefore issued and certified to the best of our knowledge and belief to be correct and  
without any liability on our part.



SINGAPORE INTERNATIONAL CHAMBER OF COMMERCE  
8 RAFFLES QUAY #10-01 SINGAPORE 046580

For Chief Executive

Date: 03 MAR 2009

03 MAR 2009

Date: 26-Feb-2009

CERTIFICATE OF QUALITY

TO: NATIONAL PHYTOPHARMA JOINT STOCK COMPANY (PHYTOPHARMA) 24 NGUYEN THI NGHIA ST., DIST. 1, HOCHIMINH CITY, VIETNAM

DEAR SIR (S),

REFERENCE: L/C NO.: 14010370030014 DATED: 090223 BANK: BANK FOR INVESTMENT AND DEVELOPMENT OF VIETNAM, SAI GON BRANCH

INVOICE NO.: 9010131469 VESSEL: KOTA RAKAN VOYAGE: RKN075

GOODS: SAID TO CONTAIN: - KODAK FILM AND CHEMICAL AS PER THE CONTRACT NO.: 04-09/PHY-KODAK DATED 10FEB2009 1X20GP (PART CARGO) CONTAINER SAID TO CONTAIN 3 PACKAGES (3 PIECES) OF KODAK FILM AND CHEMICAL KODAK DRYVIEW 5900 LASER IMAGER TOTAL AMOUNT : USD 49,500.00 CIF HOCHIMINH CITY PORT, VIETNAM, INCOTERMS 1990 ORIGIN : USA QUALITY : FRESH PRODUCT IN CONFORMITY WITH THE STANDARD OF MANUFACTURING COUNTRY PACKING AND SHIPPING MARK : AS PER THE CONTRACT NO.: 04-09/PHY-KODAK

CTY CỔ PHẦN DƯỢC LIỆU TÂY SAO Y BẢN CHINH Ngày... Tháng..... Năm 200...



PHÓ GIÁM ĐỐC XNK DS. NGUYỄN THỊ NGỌC SƯƠNG

THE ABOVE SHIPMENT REFERS.

WE CERTIFY QUALITY PRODUCTS: BRAND NEW 100 PCT

Handwritten signature and circular stamp of the manufacturer.

ISSUED BY MANUFACTURER